

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ C
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 268/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 18 – 10 – 2024

V/v “Xin ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Hân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Thanh Liêm

2. Bà Trương Ánh Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Như, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Ngày 18 tháng 10 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 291/2024/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2024 về việc “Xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 305/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự.

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Ý Nh**, sinh năm: 1995. (có mặt)

Đăng ký thường trú: Ấp G, xã KB, huyện TVT, tỉnh Cà Mau.

Địa chỉ cư trú: Ấp Ch, xã LVL, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Anh **Quách Trường Nh1**, sinh năm: 1997. (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Số 339, đường LHP, khóm G, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại phiên tòa, chị Nguyễn Ý Nh trình bày và xác định yêu cầu như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Quách Trường Nh1 chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TH, huyện CN, tỉnh Cà Mau vào ngày 09/12/2019 (giấy chứng nhận kết hôn số 154 ngày 09/12/2019 của Ủy ban nhân dân xã TH). Quá trình chung sống, chị và anh Nh1 phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, chị và anh Nh1 không còn sống chung nhà và đã ly thân từ cách đây khoảng 02 năm. Anh Nh1 không còn thương chị, chị và anh Nh1 không thể hàn gắn tình cảm. Hôn nhân không còn hạnh phúc. Nay chị xin ly hôn.

- Về con chung: Chị và anh Quách Trường Nh1 có 01 người con chung tên Quách Hữu Đ, sinh ngày 15/8/2020, đang sống chung với chị Nh. Khi ly hôn, chị Nh yêu cầu nuôi dưỡng con chung, yêu cầu anh Nh cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng.

- Về tài sản chung: Chị Nh xác định chị và anh Nh1 không có tài sản chung.

- Về nợ chung: Chị Nh xác định chị và anh Nh1 không có nợ chung.

Đối với anh Quách Trường Nh1: Tòa án đã Thông báo cho anh Nh1 về việc thụ lý vụ án; triệu tập anh Nh1 đến Tòa án để tham gia phiên tòa xét xử vụ án nhiều lần nhưng anh Nh1 vẫn không đến Tòa án để tham gia phiên tòa xét xử vụ án, cũng không gửi cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến của anh đối với yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Ý Nh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về tố tụng dân sự: Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Ý Nh và anh Quách Trường Nh có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Nay chị Nh xin ly hôn. Do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân. Anh Nh1 đang cư trú tại thành phố C nên Tòa án nhân dân thành phố C thụ lý giải quyết. Anh Nh đã được triệu tập hợp lệ đến Tòa án để tham gia phiên tòa xét xử vụ án đến lần thứ hai mà anh Nh vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Nh theo quy định pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy chị Nguyễn Ý Nh và anh Quách Trường Nh chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật nên hôn nhân của chị Nh và anh Nh1 được pháp luật công nhận. Chị Nh xác định: Thời gian chị và anh Nh1 chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn không hòa giải, hàn gắn được; chị và anh Nh1 đã ly thân; anh Nh1 không còn thương chị nên chị xin ly hôn. Đối với anh Quách Trường Nh1: Anh Nh1 đã được thông báo về việc thụ lý vụ án, được triệu tập đến Tòa án tham gia phiên tòa xét xử vụ án nhưng anh Nh1 vẫn vắng mặt không rõ lý do; cũng không gửi cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến của anh đối với yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Ý Nh. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn của chị Nh và anh Nh xảy ra nhưng không ai có giải pháp hiệu quả để giải quyết mâu thuẫn, hàn gắn mối quan hệ vợ chồng. Chị Nh cương quyết ly hôn. Do đó, dù có duy trì hôn nhân của chị Nh và anh Nh1 về mặt pháp lý thì mục đích hôn nhân của chị Nh và anh Nh1 cũng không đạt được nên Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ chấp nhận yêu cầu của chị Nh, cho chị Nh ly hôn anh Quách Trường Nh1.

[3] Về con chung: Chị Nh xác định chị và anh Quách Trường Nh1 có 01 người con chung tên Quách Hữu Đ, sinh ngày 15/8/2020, đang sống chung với chị Nh. Chị Nh yêu cầu nuôi dưỡng con chung, yêu cầu anh Nh1 cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng. Anh Nh không có ý kiến, yêu cầu gì về con chung của anh và chị Nh gửi Tòa án. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Nh, giao cháu Quách Hữu Đ cho chị Nh trực tiếp nuôi dưỡng. Xét yêu cầu của chị Nh về việc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, Hội đồng xét xử xét thấy: Cấp dưỡng nuôi con là nghĩa vụ của cha, mẹ không trực tiếp nuôi con. Chị Nh yêu cầu anh Nh cấp dưỡng

nuôi con 2.000.000 đồng/tháng là phù hợp với quy định pháp luật nên có căn cứ chấp nhận. Anh Nh1 không trực tiếp nuôi con, có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định pháp luật.

[4] Về tài sản chung: Chị Nh xác định chị và anh Nh1 không có tài sản chung. Anh Nh1 không có ý kiến, yêu cầu về tài sản chung nên không xem xét.

[5] Về nợ chung: Chị Nh xác định chị và anh Nh1 không có nợ chung. Không ai yêu cầu về nợ chung nên không đề cập giải quyết.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nh là nguyên đơn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Nh1 phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nên anh Nh phải chịu án phí cấp dưỡng theo quy định pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;
- Căn cứ các Điều 147, 227, 228, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ điểm a khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1 - Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Ý Nh về việc xin ly hôn anh Quách Trường Nh1.

2 - Về con chung: Giao con chung của chị Nh và anh Nhân tên Quách Hữu Đ, sinh ngày 15/8/2020 cho chị Nh trực tiếp nuôi dưỡng. Buộc anh Quách Trường Nh1 cấp dưỡng nuôi Quách Hữu Đ 2.000.000 đồng/tháng, cấp dưỡng hằng tháng. Thời gian cấp dưỡng anh Nh1 phải thực hiện từ khi bản án có hiệu lực pháp luật đến khi Quách Hữu Đ đủ 18 tuổi. Anh Nh1 không trực tiếp nuôi con, có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Kể từ ngày chị Nguyễn Ý Nh có đơn yêu cầu thi hành án, anh Quách Trường Nh1 không tự nguyện thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng thì phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

3 - Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

4 - Về nợ chung: Không ai yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

5 - Án phí dân sự sơ thẩm:

- Án phí Hôn nhân và Gia đình chị Nguyễn Ý Nh phải chịu 300.000 đồng. Ngày 16/5/2024, chị Nh đã nộp tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C (biên lai số 0008645) được đối trừ, chuyển thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Án phí cấp dưỡng: Anh Quách Trường Nh1 phải chịu 300.000 đồng (chưa nộp). Anh Nh1 phải nộp khi bản án có hiệu lực.

6 - Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Ý Nh có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Quách Trường Nh1 vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố C;
- Chi cục THADS thành phố C;
- UBND xã TH, huyện CN, tỉnh Cà Mau.
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ; Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Ngọc Hân